



# Viên nang NGÂN KIỂU GIẢI ĐỘC - f

## Trị cảm mạo phong nhiệt

**TÊN THUỐC:** NGÂN KIỂU GIẢI ĐỘC - f

**KHUYẾN CÁO:**

- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

**CÔNG THỨC BẢO CHẾ CHO 01 VIÊN NANG:**

• **150 mg cao khô dược liệu tương đương:**

- Kim ngân hoa ( <i>Flos Lonicerae</i> ) .....	284 mg
- Liên kiều ( <i>Fructus Forsythiae suspensae</i> ) .....	284 mg
- Cát cánh ( <i>Radix Platycodi grandiflori</i> ) .....	240 mg
- Đạm đậu xị ( <i>Semen Sojae praeparatum</i> ) .....	200 mg
- Ngưu bàng tử ( <i>Fructus Arctii lappae</i> ) .....	180 mg
- Kinh giới ( <i>Herba Elsholtziae ciliatae</i> ) .....	160 mg
- Đạm trúc diệp ( <i>Herba Lophatheri</i> ) .....	160 mg
- Cam thảo ( <i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i> ) .....	140 mg
- Bạc hà ( <i>Herba Menthae</i> ) .....	24 mg

• **Bột mịn dược liệu:**

- Kim ngân hoa ( <i>Flos Lonicerae</i> ) .....	116 mg
- Liên kiều ( <i>Fructus Forsythiae suspensae</i> ) .....	116 mg
- Ngưu bàng tử ( <i>Fructus Arctii lappae</i> ) .....	60 mg
- Cam thảo ( <i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i> ) .....	60 mg

• **Tá dược:** Bột Talc, Magnesi stearat, Natri benzoat vừa đủ 01 viên nang.

**MÔ TẢ SẢN PHẨM:** Viên nang cứng số 0, hai đầu màu xanh lá, bên trong chứa bột thuốc màu nâu xám, mùi thơm dược liệu, vị ngọt hơi đắng.

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

- Chai 40 viên nang, dán nhãn, cho vào hộp kèm toa hướng dẫn sử dụng
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nang, cho vào hộp kèm toa hướng dẫn sử dụng

**THUỐC DÙNG CHO BỆNH GÌ?**

**Công năng và chủ trị:**

**Công năng:** Tàn lương, giải biểu, thanh nhiệt giải độc.

**Chủ trị:** Cảm mạo phong nhiệt, phát sốt, nhức đầu, ho, miệng khô, họng đau.

**NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG?**

**Liều lượng và cách dùng:** Uống mỗi lần 2 viên, ngày 2 - 3 lần. Uống sau ăn.

**KHI NÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY?**

**Chống chỉ định:** Trường hợp mụn nhọt đã vỡ lở loét. Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc cơ giật do sốt cao. Người thể trạng dương hư, cảm hàn.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Chưa có báo cáo.

**CẦN LÀM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN KHÔNG DÙNG THUỐC?** Dùng tiếp tục liều tiếp theo

**SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:** Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai.

**THẬN TRỌNG:** Phụ nữ có thai.

**ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:** Không có.

**TƯƠNG Kỵ, TƯƠNG TÁC THUỐC:** Chưa có báo cáo.

**NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU:** Chưa có báo cáo

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:** Khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo cần đến ngay cơ sở y tế để theo dõi và xử trí.

**CẦN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO?**

**Bảo quản:** Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

**NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY:**

**Thận trọng:** Không có.

**KHI NÀO CẦN THAM VẤN BÁC SỸ?**

**Cần tham vấn bác sỹ trong những trường hợp sau:**

- Gặp những tác dụng không mong muốn khi sử dụng thuốc.
- Trong thời gian sử dụng thuốc, có sử dụng thêm các loại dược phẩm khác.
- Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.

**HẠN DÙNG CỦA THUỐC:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**TÊN VÀ ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT:**

**Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA:** 26bis/1 khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC:** Ngày ký hồ sơ thay đổi hoặc hồ sơ đăng ký lại



## Viên nang **NGÂN KIỀU GIẢI ĐỘC - f** Trị cảm mạo phong nhiệt

**TÊN THUỐC:** NGÂN KIỀU GIẢI ĐỘC - f

**CÔNG NĂNG:**

Tân lương, giải biểu, thanh nhiệt giải độc.

**CHỦ TRỊ:**

Cảm mạo phong nhiệt, phát sốt, nhức đầu, ho, miệng khô, họng đau.

**LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**

Uống mỗi lần 2 viên, ngày 2 - 3 lần. Uống sau ăn.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

Trường hợp mụn nhọt đã vỡ lở loét. Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc cơ giật do sốt cao. Người thể trạng dương hư, cảm hàn.

**SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:**

Thận trọng khi sử dụng cho phụ nữ có thai.

**THẬN TRỌNG:**

Phụ nữ có thai.

**ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Không có.

**TƯƠNG Kỵ, TƯƠNG TÁC THUỐC:**

Chưa có báo cáo.

**NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU:**

Chưa có báo cáo

**QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:**

Khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo cần đến ngay cơ sở y tế để theo dõi và xử trí.



Sản xuất tại: **CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM FITO PHARMA**  
26 Bis/ 1 Khu phố Trung, P.Vĩnh Phú, TP.Thuận An, Bình Dương - Việt Nam  
ĐT: 0274. 3743 210 • Fax: 0274. 3758 552 • Email: info@fito.vn

Phòng tư vấn khách hàng:  
**(0274) 3743210**  
Website: www.fito.vn

**VP Kinh doanh - Marketing:** 41 Hoàng Dư Khương, P. 12, Q.10 - TP. HCM • ĐT: 028. 3866 5416 • Fax: 028. 3868 3094 • Email: hcm@fito.vn  
**Chi nhánh Hà Nội:** 64 An Dương, Quận Tây Hồ - Hà Nội • ĐT: 024. 3716 9031/ 3717 0297 • Fax: 024. 3829 0118 • Email: hanoi@fito.vn

VN-01021-F-V1/2